TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHIA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 58/2018/HS-ST
Ngày: 22/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

**** Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có::***

Thẩm Phán – chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Hòa Hợp**.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà **Lý Thị Bé Năm**;

- Ông: **Tôn Văn Hùng**;

- ***Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Bà **Tăng Thị Điền -** Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy tham gia phiên tòa***: Ông **Nguyễn Trân Quốc Vương** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 22 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 56/2018/HSST ngày 30 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2018, đối với bị cáo:

* Họ và tên: **Từ Phương H**, sinh ngày 16 tháng 5 năm 1997.

- Số chứng minh nhân dân: 312380xxx;

- Địa chỉ: ấp Phú T, xã Phú N, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

- Nghề nghiệp: Không

- Trình độ học vấn: lớp 10/12.

** Quan hệ gia đình:*

- Cha: **Từ Văn D**, sinh năm 1969,

- Mẹ: **Phan Thị L**, sinh năm 1966;

- Anh, chị em ruột có 02 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình;

Cùng địa chỉ: ấp Phú T, xã Phú N, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo chưa có vợ;

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị bắt, tạm từ ngày 25/10/2018.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

** **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**:*

- Nguyễn Duy K, sinh năm 1997 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai tại phiên tòa. Ngày 06/6/2018 H đến thành phố Hồ Chí Minh gặp P (không rõ họ, địa chỉ) cho H 01 bịch ma túy cùng dụng cụ sử dụng ma túy để sử dụng nên H cất giấu rồi đón xe khách về huyện Cai Lậy, đến khoảng 21 giờ cùng ngày H điện thoại rủ Nguyễn Duy K, sinh ngày 18/6/1997, địa chỉ: ấp T, xã P, huyện C đến quan karaoke "Diễm huỳnh" do bà Lê Thị Ngọc D, sinh năm 1972, địa chỉ: ấp T, xã P, huyện C làm chủ để hát karaoke, đến nơi H lấy ma túy ra sử dụng thì có K đến thấy nên K cùng vào sử dụng ma túy với H, bịch ma túy còn lại H cất giấu trong túi xách rồi đem về nhà. Đến ngày 08/6/2018 H mang túi xách có bịch ma túy trên đi đến quán karaoke của bà Lê Thị Ngọc C, sinh năm 1968, địa chỉ ấp T, xã P, huyện C rồi điện thoại rủ K đến hát karaoke, khi điện thoại cho K thì H biết K cùng với Trương Thị Tưởng V (bạn của H) sinh ngày 23/2/2000 đang ở nhà người bạn tên Trần B (Hân) sinh ngày 31/10/2002 cùng địa chỉ: ấp Phú T, xã Phú N, huyện C nên H nói K rủ V và B cùng đi. Sau đó có V, Hân, K, Đặng V, sinh ngày 22/10/2001 địa chỉ: ấp Phú T, xã Phú N, huyện C và Phạm T, sinh ngày 10/01/2001, địa chỉ: ấp 11, xã Mỹ Thành N, huyện Cai Lậy đến hát karaoke. Hát xong H rủ cả nhóm đến quán Xiteen tại phường 1, thị xã Cai Lậy ăn tối, khi đi K mang túi xách của H (do K có gửi điện thoại trong túi xách) đến quán Xiteen khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày K điều khiển xe mô tô biển số 63B2-371.16 chở H và V, cả ba không đội mủ bảo hiểm chạy từ quán Xiteen về đến đường tỉnh lộ 868 thuộc khu phố 1, phường 1, thị xã Cai Lậy thì bị tổ tuần tra kiểm soát Công an thị xã Cai Lậy phối hợp cùng Công an phường 1, thị xã Cai Lậy dừng xe kiểm tra phát hiện K đang mang túi xách của H bên trong có bịch ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy nên Công an thị xã Cai Lậy báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy đến lập biên bản thu giữ vật chứng trong vụ án gồm:

- 01 túi xách bằng vải màu xanh, có quai mang bằng vải màu đen, có 02 dây kéo, mặt trước có logo màu đen đỏ có chữ R.

- 01 túi nhựa trong suốt, kích thước 1,5cm x 1,8cm được hàn kín bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng (nghi là ma túy).

- 01 nỏ dụng cụ để sử dụng ma túy.

-01 nắp chai bằng nhựa, màu đỏ có 02 lỗ tròn.

- 01 đoạn ống nhựa trong suốt dài 19cm, đường kính 0,5 cm.

- 01 đoạn ống nhựa sọc đỏ, trắng dài 17 cm, đường kính 0,5cm.

- 05 bật lửa (có 01 bị hỏng).

Theo kết luận giám định số 111/KLGĐ ngày 16/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Mẫu tinh thể màu trăng trong 01 gói ny lon màu được hàn kín ghi họ tên: Từ Văn H, Bửu L; chữa ký in họ tên Trung tá Phạm Thanh Bình (ĐTV), Trung tá Bùi Công Lập (Trưởng công an Phường 1) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: Công an Phường 1, Công an thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Gang gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1564 gam; loại Methamphetamie.

Tại phiên tòa bị cáo H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, và cũng không có ý kiến gì đối với nội dung bản cáo trạng.

Tại bản tường trình ngày 08/6/2018 của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Duy K trình bày: Cách nay 2 ngày tôi có sử dụng túy phép chất ma túy cùng với H tại quán karaoke của bà C tại xã Bình Phú, ma túy do H cho tôi sử dụng. Ngoài sử dụng ma túy với H thì trước đây tôi còn sử dụng với Vẹn ở xã Bình Phú, huyện Cai Lậy.

Cũng tại bản tường trình ngày 21/6/2018 Nguyễn Duy K khai H nhờ đeo cái túi của H K không biết những gì trong đó chỉ mang hộ cho H.

Tại Bản cáo trạng số 56/CT-VKSTXCL ngày 29 thán 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Từ Phương H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiển sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Từ Phương H đã thừa nhận vào ngày 06/6/2018 và ngày 08/6/2018, có đến quán karaoke Diễm Huỳnh và quán Karaoke của bà Lê Thị Ngọc C làm chủ hát karaoke H mang theo ma túy do bạn ở thành phố Hồ Chí Minh cho trước đó và sử dụng ma túy khi sử dụng ma túy có K cùng sử dụng. Sau khi hát karaoke và sử dụng ma túy cả nhóm ra về thì bị Công an thị xã Cai Lậy kiểm tra phát hiện K đang mang túi xách của H bên trong có 01 bịch ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy nên báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy đến lập biên bản thu giữ.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Từ Phương H thừa nhận và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo H từ 12 đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy - 01 túi xách bằng vải màu xanh, có quai mang bằng vải màu đen, có 02 dây kéo, mặt trước có logo màu đen đỏ có chữ R.

- 01 túi nhựa trong suốt, kích thước 1,5cm x 1,8cm được hàn kín bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng (nghi là ma túy).

- 01 nỏ dụng cụ để sử dụng ma túy.

- 01 nắp chai bằng nhựa, màu đỏ có 02 lỗ tròn.

- 01 đoạn ống nhựa trong suốt dài 19cm, đường kính 0,5 cm.

- 01 đoạn ống nhựa sọc đỏ, trắng dài 17 cm, đường kính 0,5cm.

- 05 bật lửa (có 01 bị hỏng).

Bị cáo Từ Phương H không có ý kiến tranh luận với Viện Kiểm Sát và Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp để sớm trở về với gia đình và sử chữa ai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, tuân thủ các nguyên tắc tố tụng cũng như đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao theo quy định.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Từ Phương H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Ngày 06/6/2018 H đến thành phố Hồ Chí Minh gặp P (không rõ họ, địa chỉ) cho H 01 bịch ma túy cùng dụng cụ sử dụng ma túy để sử dụng đến khoảng 21 giờ cùng ngày H điện thoại rủ Nguyễn Duy K, sinh ngày 18/6/1997, địa chỉ: ấp T, xã P, huyện C đến quan karaoke "Diễm huỳnh" để hát karaoke, đến nơi H lấy ma túy ra sử dụng thì có K đến thấy nên K cùng vào sử dụng ma túy với H, bịch ma túy còn lại H cất giấu trong túi xách rồi đem về nhà. Đến ngày 08/6/2018 H mang túi xách có bịch ma túy trên đi đến quán karaoke của bà Lê Thị Ngọc C rồi điện thoại rủ K đến hát karaoke, khi điện thoại cho K thì H biết K cùng với Trương Thị Tưởng V (bạn của H) đang ở nhà người bạn tên Trần B (Hân) nên H nói K rủ V và B cùng đi. Sau đó có V, Hân, K, Đặng V và Phạm T đến hát karaoke. Hát xong H rủ cả nhóm đến quán Xiteen tại phường 1, thị xã Cai Lậy ăn tối, khi đi K mang túi xách của H (do K có gửi điện thoại trong túi xách) đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày K điều khiển xe mô tô biển số

63B2-371.16 chở H và V, cả ba không đội mủ bảo hiểm chạy từ quán Xiteen về đến đường tỉnh lộ 868 thuộc khu phố 1, phường 1, thị xã Cai Lậy thì bị tổ tuần tra kiểm soát Công an thị xã Cai Lậy phối hợp cùng Công an phường 1, thị xã Cai Lậy dừng xe kiểm tra phát hiện K đang mang túi xách của H bên trong có bịch ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và tang vật đã thu giữ cũng như kết luận giám định số 111/KLGĐ-PC54 ngày 16/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận mẫu tinh thể màu trắng trong gói nylon là ma túy loại Methamphetamie. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ phạm tội: Bị cáo nhận biết ma túy là hiểm họa của loài người, làm tiêu tốn tiền của, phá hoại sức khỏe, ảnh hưởng đến sự phát triển nòi giống và cũng là nguyên nhân phát sinh các hành vi vi phạm pháp luật. Hiện nay Đảng và Nhà nước ta đang rất quan tâm đối với loại tội phạm này. Nhưng bị cáo vẫn tàng trữ điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, phát sinh tội phạm, gây mất trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Vì vậy cần có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năng hối cải. Gia đình của bị cáo có công với Cách mạng được tặng huy chương kháng chiến hạng nhất, và bà nội của bị cáo là vợ liệt sĩ nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1; Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Đối với Nguyễn Duy K có hành vi giữ túi xách cho H nhưng K không biết H cất giấu ma trúy nên hành vi của K không cấu thành tội phạm. Nhưng hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Duy K tại quán karaoke Diễm Huỳnh, Cơ quan cảnh sát Điều tra đã lập hồ sơ vi phạm hành chính chuyển Công an huyện Cai Lậy xử lý theo thẩm quyền.

- Đối với đối tượng P có hành vi mua ma túy về sử dụng và cho H mang về sử dụng. Do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra thị xã Cai Lậy sẽ tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

[5]. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 túi xách bằng vải màu xanh, có quai mang bằng vải màu đen, có 02 dây kéo, mặt trước có logo màu đen đỏ có chữ R.

- 01 túi nhựa trong suốt, kích thước 1,5cm x 1,8cm được hàn kín bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng (nghi là ma túy).

- 01 nỏ dụng cụ để sử dụng ma túy.

- 01 nắp chai bằng nhựa, màu đỏ có 02 lỗ tròn.

- 01 đoạn ống nhựa trong suốt dài 19cm, đường kính 0,5 cm.

- 01 đoạn ống nhựa sọc đỏ, trắng dài 17 cm, đường kính 0,5cm.

- 05 bật lửa (có 01 bị hỏng).

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang là có cơ sở và phù hợp một phần nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận một phần đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1; Khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Từ Phương H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt: Bị cáo Từ Phương H 01 năm (Một năm) tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 25/10/2018.

Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1 điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 túi xách bằng vải màu xanh, có quai mang bằng vải màu đen, có 02 dây kéo, mặt trước có logo màu đen đỏ có chữ R.

- 01 túi nhựa trong suốt, kích thước 1,5cm x 1,8cm được hàn kín bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng (nghi là ma túy).

- 01 nỏ dụng cụ để sử dụng ma túy.

- 01 nắp chai bằng nhựa, màu đỏ có 02 lỗ tròn.

- 01 đoạn ống nhựa trong suốt dài 19cm, đường kính 0,5 cm.

- 01 đoạn ống nhựa sọc đỏ, trắng dài 17 cm, đường kính 0,5cm.

- 05 bật lửa (có 01 bị hỏng).

Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 và danh mục an phí, lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Buộc bị cáo Từ Phương H phải chịu 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- Cơ quan điều tra thị xã Cai Lậy;
- Chi cục THADS thị xã Cai Lậy;
- Bị cáo, người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hòa Hợp